

**GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ**  
**REPORT OF NET ASSET VALUE**  
**Tại ngày 30 tháng 09 năm 2020**

**Tên của Công ty quản lý quỹ: CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE (CFMC)**  
**Tên của Ngân hàng giám sát: NGÂN HÀNG MTV STANDARD CHARTERED VIETNAM (SCB)**  
**Tên Quỹ: Quỹ đầu tư trái phiếu mở rộng Chubb (CBPF)**  
**Ngày định giá: 30/09/2020**  
**Ngày giao dịch: 30/09/2020**

| Tên quỹ mở/ Fund name                                                     | Phí phát hành (% giá trị giao dịch)/ Issuing fee (% of trading value) | Phí mua lại (% giá trị giao dịch)/ Redemption fee (% of trading value) | Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ tại ngày định giá (NAV)/ Net asset value per fund unit on the valuation day (NAV) | Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ tại ngày định giá kỳ trước/ Net asset value per fund unit on the previous period valuation day | Tăng/Giảm giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ so với kỳ trước (%) / Increase/decrease in Net asset value per fund unit as compare with the previous period (%) | Biến động giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trong năm/ Fluctuation in Net asset value per fund unit in the year |                                   | Tỷ lệ sở hữu của NĐT NN/ Foreign ownership |                                                                 |                               |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|                                                                           |                                                                       |                                                                        |                                                                                                                          |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                     | Mức cao nhất/ Highest level (VND)                                                                                      | Mức thấp nhất/ Lowest level (VND) | Số lượng đơn vị quỹ/ Number of fund units  | Tổng giá trị tại ngày giao dịch/ Total value on the dealing day | Tỷ lệ sở hữu/ Ownership ratio |
| Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (CBPF)<br>Chubb Bond Plus Fund (CBPF) | 0.00% - 0.50% (*)                                                     | 0.00% - 2.00% (*)                                                      | 10,667.79                                                                                                                | 10,657.61                                                                                                                             | 0.10%                                                                                                                                                               | 10,667.79                                                                                                              | 10,163.39                         | 9,959,489.84                               | 106,245,746,120                                                 | 99.11%                        |

Ghi chú / Notes:

(\*) Tham khảo chi tiết tại Điều 2, mục XI, Bản cáo bạch Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb có hiệu lực từ ngày tháng 04 tháng 03 năm 2020  
Please refer to Article 2, part XI of the Prospectus of Chubb Bond Plus Fund, which has come into effect since 04 Mar,2020

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
Authorised Representative of Supervisory Bank

**(Tổng) Giám đốc Công ty quản lý quỹ**

**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Bùi Thị Huyền Trang**  
**Cán bộ Quản lý Nghiệp vụ Dịch vụ Chứng khoán**

**Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life**  
**Bùi Thanh Hiệp**  
**Phó Chủ tịch Công ty**